

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
Tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách Nhà nước quý III năm 2021

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5568/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND quận Cầu Giấy về chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 của quận Cầu Giấy.

UBND quận Cầu Giấy đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách quận quý III năm 2021 như sau:

I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

Năm 2021, dự toán Thành phố giao cho quận thực hiện thu NSNN trên địa bàn 6855.000 triệu đồng. Triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2021, ngay từ đầu năm quận đã tập trung chỉ đạo các phòng ban chức năng phối hợp với các Phường nhằm khai thác triệt để nguồn thu, giao cho Chi cục thuế thực hiện chuyên về công tác thu, triển khai sâu rộng xuống các phường nhằm hoàn thành kế hoạch Thành phố giao.

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện quý III năm 2021: 977.576 triệu đồng, đạt 14,26% so với dự toán Thành phố giao và 69,18% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

1. Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh:

Dự toán TP giao: 3.791.200 triệu đồng, thực hiện: 605.101 triệu đồng.

Đây là các khoản thu khó trong các khoản thu ngân sách. Thực hiện thu quý III từ khu vực CTN-NQD đạt 15,96% so với dự toán, bằng 83,98 so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do ảnh hưởng của đại dịch Viêm đường hô hấp cấp Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, hoạt động của các doanh nghiệp nói chung gặp rất nhiều khó khăn, số doanh nghiệp ngừng kinh doanh có thời hạn, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, phá sản tăng so với cùng kỳ năm trước.



2. Thuế Thu nhập cá nhân:

Dự toán TP giao: 981.000 triệu đồng, thực hiện: 222.867 triệu đồng đạt 22,72% so với dự toán được giao và bằng 110,9% so với cùng kỳ năm trước.

3. Lệ phí trước bạ:

Dự toán TP giao: 602.700 triệu đồng, thực hiện: 86.960 triệu đồng, đạt 14,43% so với dự toán được giao và bằng 73,2% so với cùng kỳ năm trước.

4. Thu phí lệ phí:

Dự toán TP giao: 66.100 triệu đồng, thực hiện: 3.424 triệu đồng, đạt 5,18% dự toán được giao và bằng 52,71% so với cùng kỳ năm trước.

5. Các khoản thu về nhà đất:

Dự toán TP giao: 1.344.500 triệu đồng, thực hiện: 47.812 triệu đồng, đạt 3,56% dự toán được giao và bằng 15,01% so với cùng kỳ năm trước.

6. Thu khác ngân sách:

Dự toán Thành phố giao: 68.200 triệu đồng, thực hiện: 11.273 triệu đồng, đạt 16,53% so với dự toán và 23,91% so với cùng kỳ năm trước. Sau khi loại trừ, thu khác ngân sách quận được hưởng là 21.822 triệu đồng.

(Chi tiết theo Biểu mẫu số 93/CK-NSNN và Biểu mẫu số 94/CK-NSNN đính kèm).

II. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

Dự toán Thành phố giao: 1.247.207 triệu đồng.

Dự toán quận giao: 1.835.809 triệu đồng.

Thực hiện chi ngân sách quý III năm 2021: 264.479 triệu đồng đạt 14,41% so với dự toán quận giao và 87,05% so với cùng kỳ năm trước.

1. Nhiệm vụ chi đầu tư phát triển.

Dự toán quận giao: 923.660 triệu đồng, thực hiện: 102.091 triệu đồng, đạt 11,05% so với dự toán được giao và 74,21% so với cùng kỳ năm trước.

UBND quận đang tích cực đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

2. Nhiệm vụ chi thường xuyên.

Dự toán Thành phố giao: 733.481 triệu đồng

Dự toán quận giao: 806.523 triệu đồng

Thực hiện: 162.388 triệu đồng, đạt 20,13% so với dự toán được giao và 90,91% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Chi SN Giáo dục-đào tạo và dạy nghề: 62.994 triệu đồng, đạt 17,14% so với dự toán được giao và bằng 82,98% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi SN y tế, dân số và KHHGD: 1.107 triệu đồng, đạt 10,44% so với dự toán được giao và 9,92% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi văn hóa, thông tin và du lịch: 1.043 triệu đồng, đạt 14,09% so với dự toán được giao và 68,8% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thể dục, thể thao: 82 triệu đồng, đạt 4,63% dự toán được giao và 149,09% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi hoạt động kinh tế: 6.357 triệu đồng, đạt 6,13% so với dự toán được giao và 49,44% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 44.428 triệu đồng, đạt 35,87% so với dự toán được giao và 116,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đảm bảo xã hội: 21.512 triệu đồng, đạt 78,37% so với dự toán được giao và 173,71% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng là do chi hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

*** Dự phòng ngân sách quận.**

Dự toán Thành phố giao: 29.015 triệu đồng

Dự toán quận giao: 29.015 triệu đồng.

Thực hiện: 23.424 triệu đồng (chi cho công tác phòng, chống dịch Viêm đường hô hấp cấp Covid-19), đạt 80,7% dự toán quận giao.

3. Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương.

Dự toán Thành phố giao: 33.276 triệu đồng.

Dự toán quận giao: 33.276 triệu đồng.

Thực hiện: 0 triệu đồng.

4. Chi từ nguồn Bổ sung có mục tiêu từ NSTP.

Dự toán Thành phố giao: 43.335 triệu đồng.

Dự toán quận giao: 43.335 triệu đồng.

Thực hiện: 30.023 triệu đồng.

(Chi tiết theo Biểu mẫu số 95/CK-NSNN đính kèm)

Nơi nhận:

- UBND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Quận ủy, TT HĐND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Các Đ/c PCT UBND quận;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Anh



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN QUÝ III NĂM 2021

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2021	TH quý III năm 2021	So sánh TH với (%)	
				Dự toán năm 2021	Cùng kỳ năm trước
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=2/1</i>	<i>4</i>
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH QUẬN	1.835.809	466.001	25,38	166,22
I	Thu cân đối NSNN	1.203.872	175.433	14,57	62,58
1	Thu nội địa	1.203.872	175.433	14,57	62,58
2	Thu viện trợ		0		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		0		
III	Thu bổ sung có mục tiêu từ NS Thành phố	43.335			
1	Bổ sung đầu năm	43.335			
2	Bổ sung trong năm				
IV	Thu kết dư	588.602	290.568		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	1.835.809	294.502	16,04	93,14
I	Tổng chi cân đối ngân sách quận	1.792.474	264.479	14,75	83,64
1	Chi đầu tư phát triển	923.660	102.091	11,05	74,21
2	Chi thường xuyên	806.523	162.388	20,13	90,91
3	Dự phòng ngân sách	29.015	0	0,00	
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	33.276	0	0,00	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS Thành phố	43.335	30.023	69,28	

THỰC HIỆN THU NSNN QUÝ III NĂM 2021

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2021	TH quý III năm 2021	So sánh TH với (%)	
				Dự toán năm 2021	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	6.855.000	977.576	14,26	69,18
I	Thu nội địa	6.855.000	977.576	14,26	69,19
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.791.200	605.101	15,96	83,98
4	Thuế thu nhập cá nhân	981.000	222.867	22,72	110,90
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.300	139	10,69	34,41
6	Lệ phí trước bạ	602.700	86.960	14,43	73,20
7	Thu phí, lệ phí	66.100	3.424	5,18	52,71
8	Các khoản thu về nhà đất	1.344.500	47.812	3,56	15,01
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>		0		
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	27.500	4.657	16,93	24,05
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	1.137.000	3.359	0,30	1,71
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	180.000	39.796	22,11	38,83
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>		0		
-	<i>Tiền đền bù thiệt hại khi NN thu hồi đất theo chế độ quy định</i>		0		
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết		0		
10	Thu khác ngân sách	68.200	11.273	16,53	23,91
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		0		
II	Thu viện trợ		0		#DIV/0!
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHẦN CẤP	1.203.872	175.433	14,57	62,58
1	Từ các khoản thu phân chia	477.600	105.734	22,14	82,24
2	Các khoản thu ngân sách quận được hưởng 100%	726.272	69.699	9,60	45,92



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN QUÝ III NĂM 2021

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2021	TH quý III năm 2021	So sánh TH với (%)	
				Dự toán năm 2021	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	1.835.809	264.479	14,41	87,05
A	Chi cân đối ngân sách quận	1.792.474	264.479	14,75	83,64
I	Chi đầu tư phát triển	923.660	102.091	11,05	74,21
II	Chi thường xuyên	806.523	162.388	20,13	90,91
	<i>Trong đó:</i>		0		
1	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	367.444	62.994	17,14	82,98
2	Chi y tế, dân số và KHHGD	10.604	1.107	10,44	9,92
3	Chi văn hóa, thông tin và du lịch	7.402	1.043	14,09	68,80
4	Chi phát thanh, truyền hình	302	0	0,00	0,00
5	Chi thể dục thể thao	1.772	82	4,63	149,09
6	Chi bảo vệ môi trường	113.511	19.068	16,80	282,28
7	Chi hoạt động kinh tế	103.713	6.357	6,13	49,44
8	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể	123.873	44.428	35,87	116,70
9	Chi đảm bảo xã hội	27.450	21.512	78,37	-173,71
III	Dự phòng ngân sách	29.015	0	0,00	
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	33.276	0	0,00	
B	Bổ sung có mục tiêu từ NSTP	43.335	30.023	69,28	